

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG
Năm học: 2024 -2025

Căn cứ thông tư 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành chương trình giáo dục phổ thông;

Căn cứ quyết định số 3089/QĐ-UBND ngày 08 tháng 8 năm 2024 của Ủy ban Nhân dân Thành phố về ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn Thành phố;

Căn cứ Công văn số 4977/SGDĐT-GDTrH ngày 13 tháng 8 năm 2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2024 – 2025;

Căn cứ Công văn số 1565/GDĐT-THCS ngày 27/8/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Củ Chi về việc hướng dẫn nhiệm vụ giáo dục trung học cơ sở năm học 2024-2025;

Căn cứ kế hoạch số 197/KH-THCS TTr ngày 1 tháng 12 năm 2021 của trường THCS Thị Trần về Chiến lược phát triển trường THCS Thị Trần giai đoạn 2021-2025 và tầm nhìn đến năm 2030;

Căn cứ vào kết quả đã đạt được năm học 2023 - 2024 và tình hình thực hiện các nhiệm vụ giáo dục trong nhà trường, Trường THCS Thị Trần xây dựng Kế hoạch giáo dục năm học 2024 - 2025 như sau:

I. BỐI CẢNH VÀ ĐỊNH HƯỚNG XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

1. Bối cảnh bên ngoài

1.1 Thuận lợi:

- Trường được UBND huyện Củ Chi quan tâm đầu tư cơ sở vật chất đáp ứng nhu cầu dạy học và giáo dục tại đơn vị.

- Công tác giáo dục của nhà trường cũng được sự hỗ trợ kịp thời từ Đảng ủy, UBND Thị trấn, UBND xã Tân An Hội, đặc biệt luôn được sự chỉ đạo kịp thời về chuyên môn của Phòng GD&ĐT huyện Củ Chi.

- Đảng và Nhà nước có chủ trương rõ ràng về việc chỉ đạo thực hiện đổi mới căn bản toàn diện GD&ĐT thông qua Nghị quyết số 29 -NQ/TW ngày 4/11/2013 Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.

- Chương trình GDPT 2018 là chương trình mở, tăng tính chủ động cho nhà trường.

- Sự phát triển mạnh mẽ của CNTT 4.0 và sự tuyên truyền của các cấp và nhà trường nên xã hội và phụ huynh học sinh đã nắm bắt được những lộ trình và các điều kiện cần có để đáp ứng thực hiện đổi mới CT GDPT.

- Trình độ dân trí của người dân địa phương ngày càng được nâng cao nên phụ huynh có sự quan tâm đối với công tác dạy học, giáo dục của nhà trường.

- Các chủ trương chính sách về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo cũng như triển khai thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới nhận được sự đồng tình ủng hộ từ phía phụ huynh.

1.2 Khó khăn:

- Vẫn còn nhiều cha mẹ học sinh chưa phối hợp với nhà trường trong việc giáo dục con em, còn khoán trắng cho nhà trường.

- Tình hình chính trị xã hội có nhiều diễn biến phức tạp, mặt trái của cơ chế thị trường ảnh hưởng đến ngành giáo dục nói chung và nhà trường nói riêng.

- Phần lớn học sinh là con em của các gia đình công nhân có điều kiện kinh tế khó khăn, điều kiện học tập chưa đáp ứng việc tự học, tự nghiên cứu bài của các em ở nhà.

2. Bối cảnh bên trong:

2.1 Điểm mạnh

- Đội ngũ thầy, cô giáo có nghiệp vụ chuyên môn vững vàng, tinh thần trách nhiệm cao, tận tụy hết lòng vì học sinh thân yêu, có ý chí tự học và tự rèn để nâng cao trình độ, có phẩm chất đạo đức tốt, yêu nghề, tâm huyết với học sinh.

- Tỷ lệ học sinh đậu tuyển sinh 10 hàng năm luôn đứng nhất, nhì toàn huyện, 100% học sinh tốt nghiệp THCS.

- Trường có 04 giáo viên là giáo viên mạng lưới của Phòng Giáo dục và Đào tạo.

- Giáo viên Tổng phụ trách Đội là thạc sĩ Tâm lý, đã được bồi dưỡng về công tác tổng phụ trách, có năng lực chuyên môn tốt, năng động, sáng tạo trong việc thực hiện nhiệm vụ công tác Đội.

- Học sinh có tinh thần cầu tiến, chấp hành khá tốt nội quy nhà trường, tích cực trong các hoạt động của nhà trường.

- Cán bộ quản lý nhà trường có năng lực lãnh đạo, được tham gia tập huấn chương trình phổ thông mới. Biết tranh thủ sự chỉ đạo sát sao của các cấp lãnh đạo và tạo lập được sự phối hợp chặt chẽ của Ban đại diện cha mẹ học sinh.

2.2. Điểm yếu

- Trường thiếu giáo viên so với nhu cầu nên gặp nhiều khó khăn trong phân công chuyên môn.

- Học sinh ngoài tỉnh, quận huyện khác (diện nhập cư) chuyển về ngày càng nhiều, trình độ không đồng đều ảnh hưởng rất lớn đến chất lượng giáo dục của nhà trường.

- Phụ huynh thiếu quan tâm, hợp tác với giáo viên không kịp thời. Học sinh yếu, có nguy cơ bỏ học khó liên hệ được với phụ huynh (cha mẹ đi làm suốt ngày, học sinh sống với ông, bà, người đỡ đầu).

- Môi trường gần trường xuất hiện nhiều hàng quán, nhiều tiệm internet làm ảnh hưởng đến nền nếp, chuyên cần của học sinh.

3. Định hướng xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường

3.1. Quy mô số lớp, số học sinh toàn trường; tổng số cán bộ quản lí, giáo viên và nhân viên trong toàn trường năm học 2024 – 2025

a. Số lớp và số học sinh

Khối Lớp	Số lớp, số học sinh					Học sinh khuyết tật
	Số lớp	Số học sinh				
		Tổng số Học sinh	Nữ	Dân tộc thiểu số	Nữ dân tộc thiểu số	
6	8	332	168	10	3	1
7	9	385	189	7	4	2
8	6	277	124	6	3	4
9	5	183	81	6	2	1
Tổng	28	1.177	562	29	12	8

b. Tổng số cán bộ quản lí, giáo viên, nhân viên

Tiêu chí	TS	TS	Đảng viên	Đoàn viên	Trình độ chuyên môn				Trung cấp chính trị
	Nam	Nữ			Th.s	ĐH	CD	TC	
CBQL	1	1	2		1	1			2
Giáo viên	9	35	16	15	03	41			16
Nhân viên	1	5	2				1	3	1
Tổng cộng	11	41	20		04	42	1	3	19

3.2. Tổ chuyên môn: (làm theo thực tế của trường)

STT	Tổ chuyên môn	Số lượng	Nữ	Thạc sĩ	Đại học	Cao đẳng
1	Xã hội	14	11		14	
2	Tự Nhiên-NK-NN	18	15	1	17	
3	Công nghệ-Toán-Tin	11	8	1	10	
4	Văn phòng	7	6	1	1	1

3.3. Cơ sở vật chất:

4

Diện tích trường	Số phòng thí nghiệm	Thư viện	Số phòng vi tính	Số phòng học	Số phòng khác
8346,8m ²	3	1	2	28	15

- Điều kiện giảng dạy các bộ môn năng khiếu: tốt, đáp ứng được yêu cầu bộ môn.
- Điều kiện giảng dạy các lớp khác
- + Nhà đa năng: đảm bảo yêu cầu phục vụ cho giảng dạy.
- + Phòng thực hành: đầy đủ trang thiết bị, dụng cụ thực hành.
- + Phòng Bộ môn: Cơ sở vật chất đầy đủ, phục vụ tốt cho bộ môn.
- + Phòng dạy Tin học: có 2 phòng với 55 máy.
- Tình trạng phòng học: tốt.
- Thiết bị chiếu sáng: đầy đủ.
- Thiết bị tạo sự thông thoáng (quạt...): tốt.
- Cơ sở vật chất, phòng học, thiết bị được bố trí phù hợp đảm bảo đủ ánh sáng và thoáng mát cho học sinh học tập.
- Kinh phí thực hiện theo quy chế chi tiêu nội bộ.

3.4. Định hướng thực hiện chương trình dạy học:

- Khối lớp 6 (8 lớp); khối 7 (9 lớp); khối 8 (6 lớp); khối 9 (5 lớp):
- Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 (Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT, ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành chương trình giáo dục phổ thông (CTGDPT 2018)
- Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày ở tất cả 4 Khối 6, 7, 8, 9.

3.5. Định hướng tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp:

- Thực hiện 105 tiết, trong đó tiết sinh hoạt dưới cờ và sinh hoạt lớp do giáo viên chủ nhiệm thực hiện. Tiết sinh hoạt dưới cờ tích hợp với hoạt động chung của toàn trường các chủ đề 3: Thầy Cô- Người bạn đồng hành- Hội thi văn nghệ “Nhớ ơn Thầy Cô” và chủ đề 9 “Chào Mùa Hè”
- Mỗi tuần thực hiện 01 tiết chào cờ vào sáng thứ hai hàng tuần (chào cờ, sau đó lên thực hiện tiết sinh hoạt dưới cờ tại lớp và một tiết sinh hoạt lớp, tổng cộng 70 tiết;
- Số tiết còn lại nhà trường tổ chức dạy học trải nghiệm theo chủ đề (35 tiết)
- + Chủ đề 1: “Hoạt động hướng vào bản thân”: 09 tiết
- + Chủ đề 2: “Hoạt động hướng đến xã hội”: 09 tiết
- + Chủ đề 3: “Hoạt động hướng đến tự nhiên”: 09 tiết
- + Chủ đề 4: Hoạt động hướng nghiệp: 8 tiết

*** Phân luồng học sinh sau tốt nghiệp trung học cơ sở**

Phối hợp với các trường trung cấp chuyên nghiệp, các trường dạy nghề tổ chức chuyên đề “Tư vấn hướng nghiệp phân luồng” để giới thiệu các trường nghề cho phụ huynh và học sinh.

Việc tư vấn hướng nghiệp và phân luồng học sinh sau tốt nghiệp trung học cơ sở được xem là vấn đề cấp thiết đối với nhà trường hiện nay vì giúp học sinh chọn nghề có cơ sở khoa học, học sinh nhận biết đúng đắn hơn về nghề nghiệp trong thời buổi của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 hiện nay.

Tổ chức chuyên đề “Định hướng nghề nghiệp và phân luồng cho HS sau tốt nghiệp THCS” vào tháng 3

Phối hợp với các trường đào tạo nghề, trung cấp chuyên nghiệp và mời các giáo viên tại các trường này báo cáo trước học sinh thông qua các buổi sinh hoạt dưới cờ hoặc các buổi họp riêng dành cho học sinh khối 9 nhằm giúp học sinh hiểu hơn về nhu cầu tuyển dụng và các ngành nghề phù hợp với đặc thù của huyện Củ Chi, của Thành phố Hồ Chí Minh và giúp phụ huynh học sinh thấy được lợi ích của công tác tư vấn và hướng nghiệp.

Tiếp tục đẩy mạnh công tác vận động tuyên truyền đối với phụ huynh và học sinh nhằm định hướng đúng năng lực của bản thân học sinh, phân công giáo viên chủ nhiệm khối lớp 9 nắm bắt thông tin từng học sinh qua các lần kiểm tra cuối học kì, cuối năm, phối hợp với giáo viên bộ môn phân loại năng lực từng học sinh, từ đó định hướng cho học sinh lựa chọn thi vào trung học phổ thông chọn nguyện vọng phù hợp hoặc theo học nghề, học tại các trung tâm GDNN- GDTX.

3.6. Hướng thực hiện nội dung giáo dục địa phương cho học sinh khối 6,7,8,9

- Tổ chức dạy học chương trình giáo dục địa phương 01 tiết/tuần.
- Hình thức tổ chức dạy học: Dạy học trên lớp, dạy học trải nghiệm.
- Nội dung: Dạy những vấn đề cơ bản về văn hóa, lịch sử, địa lí, kinh tế, xã hội, môi trường của địa phương...
- Tài liệu dạy học: Sử dụng tài liệu của Thành phố Hồ Chí Minh biên soạn.
- Hiện tại nhà trường chưa thực hiện dạy môn Giáo dục địa phương khối lớp 9 do chưa có tài liệu của Thành phố Hồ Chí Minh.

II. MỤC TIÊU GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG:

1. Mục tiêu chung

- Sau khi học xong cấp trung học cơ sở học sinh có đủ phẩm chất và năng lực quy định tại chương trình giáo dục của bậc học; học sinh biết điều chỉnh bản thân theo các chuẩn mực chung của xã hội, biết vận dụng phương pháp học tập tích cực để hoàn chỉnh tri thức và kỹ năng nền tảng, có hiểu biết ban đầu về các ngành nghề và có ý thức hướng nghiệp để tiếp tục học lên trung học phổ thông, học nghề hoặc tham gia vào cuộc sống lao động.

- Thực hiện Chủ đề năm học 2024-2025 **“Kỷ cương trách nhiệm, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số nhằm nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh”**.

- Dạy học cho học sinh nhằm hướng đến mục tiêu:
 - + Học để làm người công dân tốt, có kỹ năng để thích ứng với đô thị thông minh và quá trình hội nhập quốc tế.
 - + Học để làm con hiếu thảo, có trách nhiệm, thấu hiểu “công ơn” và hành động để thể hiện “biết ơn”.
 - + Học để có nghề nghiệp hiệu quả, nuôi mình và gia đình.
 - + Học để đóng góp cho thành phố và đất nước.
- + Dạy học để phát huy tính tích cực, tự học của người học, dạy học để người học hạnh phúc.
- Năm học 2024-2025 Trường Trung học cơ Thị Trấn xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng để tiếp tục đăng kí đạt chuẩn kiểm định chất lượng ở mức 3 chuẩn quốc gia cấp độ 2, xây dựng môi trường giáo dục chuyên nghiệp, chất lượng, cảnh quan trường học xanh, sạch, đẹp...

2. Mục tiêu cụ thể:

- Về năng lực

Khối	TS HS	Tự chủ và tự học		Giao tiếp và hợp tác		Giải quyết vấn đề và sáng tạo		Năng lực đặc thù													
								Ngôn ngữ		Toán học		Khoa học		Công nghệ		Tin học		Thẩm mỹ		Thể chất	
		Tốt	Đạt	Tốt	Đạt	Tốt	Đạt	Tốt	Đạt	Tốt	Đạt	Tốt	Đạt	Tốt	Đạt	Tốt	Đạt	Tốt	Đạt	Tốt	Đạt
6	332	311	17	311	17	311	17	328	0	295	33	295	33	295	33	295	33	295	33	295	33
	Tỉ lệ	95	5	95	5	95	5	100	00	90	10	90	10	90	10	90	10	90	10	90	10
7	385	366	19	366	19	366	19	385	0	346	39	346	39	346	39	346	39	346	39	346	39
	Tỉ lệ	95	5	95	5	95	5	100	00	90	10	90	10	90	10	90	10	90	10	90	10
8	277	260	14	260	14	260	14	274	0	246	28	246	28	246	28	246	28	246	28	246	28
	Tỉ lệ	95	5	95	5	95	5	100	00	90	10	90	10	90	10	90	10	90	10	90	10
9	183	174	9	174	9	174	9	183	0	164	19	164	19	164	19	164	19	164	19	164	19
	Tỉ lệ	95	5	95	5	95	5	100	00	90	10	90	10	90	10	90	10	90	10	90	10

- Về phẩm chất

Khối	Tổng số học sinh	Yêu nước		Nhân ái		Chăm chỉ		Trung thực		Trách nhiệm	
		Tốt	Đạt	Tốt	Đạt	Tốt	Đạt	Tốt	Đạt	Tốt	Đạt
6	332	328	0	328	0	317	7	328	0	317	7
	Tỉ lệ	100	00	100	00	98	2.0	100	00	98	2.0
7	385	385	0	385	0	377	8	385	0	377	8
	Tỉ lệ	100	00	100	00	98	2.0	100	00	98	2.0
8	277	274	0	274	0	268	6	274	0	268	6
	Tỉ lệ	100	00	100	00	98	2.0	100	00	98	2.0

9	183	183	0	183	0	179	4	183	0	179	4
	Tỉ lệ	100	00	100	00	98	2.0	100	00	98	2.0

*** Học sinh:**

STT	NỘI DUNG	KẾT QUẢ 2023-2024	CHỈ TIÊU 2024- 2025
1	Kết quả rèn luyện từ Đạt/Hạnh kiểm TB trở lên	100%	100%
2	Tỉ lệ lên lớp thẳng	97.75%	98%
3	Tỉ lệ học sinh xếp loại Tốt/Giỏi toàn trường	42.27% (K 6,7,8) 33.08 (K9)	40%
4	Tốt nghiệp THCS	99.62%	100%
5	Học sinh giỏi khối 9 cấp huyện	49 HS	30 HS
	Học sinh giỏi MTCT cấp Huyện	0	1 giải
6	Học sinh giỏi khối 9 cấp TP	2 HS	3 HS
	Học sinh giỏi MTCT cấp Tp	0	1 giải
8	Năng khiếu:		
	+ Mỹ thuật	0	1 giải
	+ Thể dục thể thao	1 giải	2 giải
	+ Văn Nghệ	1 giải	2 giải
7	Hiệu suất đào tạo	97.3%	97.5%
8	Tỉ lệ học sinh bỏ học	1.1%	Không quá 1%
9	Tỉ lệ phân luồng học sinh	74%	75%
10	Số lượng. Tỉ lệ học sinh trúng tuyển lớp 10.	191 (91.83%)	92%
11	Cuộc thi nghiên cứu KHKT	0	1 giải
12	Khéo tay kỹ thuật Nét vẽ xanh	3 giải	3 giải
13	Thi tuyển sinh 10, điểm trung bình trở lên - Môn Văn - Môn Toán - Môn Tiếng Anh	97.12% 44.71% 75.96%	96,66% 45% 60%

2.3. Giáo viên:

STT	NỘI DUNG	KẾT QUẢ 2023-2024	CHỈ TIÊU PHÂN ĐÁU 2024-2025
1	Lao động tiên tiến	Chưa xét	52
2	Giáo viên Giỏi trường	Không tổ chức thi	3
3	Giáo Viên Giỏi Huyện	Không tổ chức thi	2
4	Chiến sĩ thi đua cơ sở	Chưa xét	8
5	Chiến sĩ thi đua Thành phố	Chưa xét	2
6	GVCN Giỏi trường	Không tổ chức thi	3
7	GVCN Giỏi Huyện	Không tổ chức thi	2
8	Cuộc thi do Sở Giáo dục tổ chức	2	2

STT	NỘI DUNG	KẾT QUẢ 2023-2024	CHỈ TIÊU PHẢN ĐÁU 2024-2025
1	Tập thể Lao động tiên tiến	Chưa xét	Tập thể Lao động tiên tiến
2	Tập thể Lao động xuất sắc	Chưa xét	Tập thể Lao động xuất sắc
3	Cờ Thi đua thành phố	Chưa xét	Cờ Thi đua thành phố
4	Danh hiệu khác:	0	

3. Nội dung chương trình giáo dục của nhà trường

3.1. Hoạt động chính khóa

Nhà trường xây dựng kế hoạch dạy học theo khung thời gian năm học 2024 - 2025 gồm 35 tuần thực học. Trong đó:

- Học kì I: Từ 5/9/2024-11/1/2025 (18 tuần thực học, còn lại dành cho hoạt động khác).

- Học kì II: Từ 13/1/2025-31/5/2025 (17 tuần thực học).

Thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học trong chương trình giáo dục phổ thông tổng thể 2018 đảm bảo bám sát yêu cầu cần đạt của chương trình. Thực hiện theo Công văn 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18 tháng 12 năm 2020 về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường; Công văn 2384/BGDĐT-GDTrH ngày 01 tháng 7 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh.

Chỉ đạo các tổ, nhóm chuyên môn xây dựng lại kế hoạch giảng dạy phù hợp với điều kiện thực tế của trường. Các tổ, nhóm chuyên môn cần linh hoạt trong việc thực hiện khung phân phối chương trình: trong quá trình dạy học theo chủ đề, các nhóm thống nhất điều chỉnh trình tự các bài dạy cho phù hợp; tùy vào khả năng tiếp thu của từng đối tượng học sinh, nhóm thống nhất việc gia giảm thời lượng cho từng nội dung bài cụ thể.

Các tổ chuyên môn sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, xây dựng các khóa học trên hệ thống LMS (lophoc.hcm.edu.vn) để ôn tập, củng cố, hoàn thiện kiến thức theo định hướng mở rộng không gian tổ chức hoạt động học cho học sinh, xây dựng kho học liệu số của bộ môn, của nhà trường.

Căn cứ khung chương trình giáo dục hiện hành, các văn bản hướng dẫn đổi mới hoạt động chuyên môn và đề nghị của các tổ chuyên môn, Trường trung học cơ sở Thị Trấn ban hành kế hoạch dạy học cho các môn học: Ngữ văn, Lịch sử- Địa lý, Ngoại ngữ, Toán, KHTN Giáo dục công dân, Công nghệ, Nghệ thuật, Giáo dục thể chất, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, Nội dung giáo dục địa phương...theo tình hình thực tế của đơn vị.

Sô tiết dạy trong kế hoạch dạy học ở các bộ môn

TT	Môn học	Số tiết học từng môn							
		K6		K7		K8		K9	
		HK1-HK2		HK1-HK2		HK1-HK2		HK1-HK2	
1	Ngữ văn	4	4	4	4	4	4	4	4
2	Lịch sử và địa lí	3	3	3	3	3	3	4	4
3	Ngoại ngữ	3	3	3	3	3	3	3	3
4	Toán	4	4	4	4	4	4	3	3
5	KHTN	4	4	4	4	4	4	4	4
6	GDCD	1	1	1	1	1	1	1	1
7	Công nghệ	1	1	1	1	1	2	2	1
8	Nghệ thuật (Âm nhạc)	1	1	1	1	1	1	1	1
9	Nghệ thuật (Mỹ thuật)	1	1	1	1	1	1	1	1
10	Giáo dục thể chất	2	2	2	2	2	2	2	2
11	Tin học	1	1	1	1	1	1	1	1
12	HĐTN, HN (CC và SHL)	2	2	2	2	2	2	2	2
13	HĐTN, HN theo chủ đề	1	1	1	1	1	1	1	1
14	Giáo dục địa phương	1	1	1	1	1	1	1	1
Tổng số tiết		29	29	29	29	29	30	30	29
Số tiết (cả năm học)		1015		1015		1032		1032	

3.2. Thực hiện dạy học tự chọn chủ đề bám sát đối với khối 9 các môn: Không dạy tự chọn.

3.3. Các hoạt động ngoại khóa

Tăng cường các hoạt động ngoại khóa nhằm tạo cơ hội cho học sinh thực hiện tốt việc trải nghiệm sáng tạo, giáo dục kỹ năng sống cho học sinh; thông qua các hoạt động ngoại khóa, giáo dục cho học sinh đạo đức, lối sống tốt. Cụ thể:

- Nhóm bộ môn Giáo dục Thể chất, tổ chức Đoàn - Đội: tổ chức cho học sinh tham gia hội thi thể dục thể thao cấp huyện, cấp thành phố; phổ cập bơi lội; tổ chức các hội thao toàn trường.

- Nhóm bộ môn GDCD: kết hợp cùng bộ phận Y tế của nhà trường thực hiện truyền thông về chăm sóc sức khỏe sinh sản vị thành niên, giáo dục giới tính, phòng chống ma túy, thuốc lá, phòng chống HIV/AIDS, tuyên truyền bảo vệ môi trường, An toàn giao thông

- Nhóm bộ môn Lịch sử - Địa lí,: tuyên truyền về biển đảo, phòng chống tệ nạn xã hội; tổ chức cho học sinh tham gia trải nghiệm thực tế tại nơi có ý nghĩa như khu di tích lịch sử.

- Nhóm bộ môn Ngữ Văn: tổ chức cho học sinh tham gia Hội thi Văn hay chữ tốt.

- Nhóm bộ môn Tiếng Anh: Hội thi nói tiếng Anh cấp huyện.

- Nhóm bộ môn Toán: tổ chức cho học sinh tham gia giải toán bằng máy tính cầm tay, thiết kế các dụng cụ đo đạc, ...

- Nhóm bộ môn Nghệ thuật: tổ chức cho học sinh thi văn nghệ chào mừng các ngày

lễ lớn, tham gia hội thi Nét vẽ xanh...

- Nhóm KHTN, Công nghệ: tuyên truyền học sinh bảo vệ môi trường, sử dụng hiệu quả nguồn nhiên liệu, sử dụng điện an toàn và tiết kiệm.

3.4. Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp và giáo dục kỹ năng sống

Thực hiện hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp theo chương trình giáo dục phổ thông 2018. Đảm bảo thực hiện đủ 105 tiết/35 tuần/1 khối. Đối với tiết sinh hoạt dưới cờ được thực hiện tại lớp, tổ chức chào cờ dưới sân trường, sau đó lên lớp sinh hoạt tại lớp. Đối với tiết sinh hoạt lớp và sinh hoạt theo chủ đề nhà trường bố trí phân công GVCN giảng dạy.

Nhà trường thành lập nhóm hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, có phân công nhóm trưởng, tổ chức sinh hoạt giống tổ chuyên môn, giáo viên lên lớp có đầy đủ kế hoạch bài dạy theo tinh thần của công văn 5512.

Củng cố, mở rộng và khắc sâu kiến thức về các môn học, đồng thời giúp giáo dục và rèn kỹ năng sống cho học sinh phù hợp lứa tuổi thích ứng với quá trình học tập và sinh hoạt hằng ngày của các em, tạo điều kiện để các em có cơ hội phát triển toàn diện; giao lưu học hỏi lẫn nhau về những kiến thức đã học, những kỹ năng sống giúp các em có những buổi thư giãn đầy ý nghĩa, tạo những động lực giúp các em học tập tốt hơn.

Nhà trường phối hợp với Trung tâm giáo dục kỹ năng sống Gai A cung cấp chương trình để giáo viên chủ nhiệm thực hiện mỗi tuần 1 tiết.

3.5. Các câu lạc bộ

*** Câu lạc bộ Em yêu khoa học**

- Hình thức: Mỗi tháng tổ chức cho học sinh sinh hoạt 02 lần.

- Nội dung: Cho học tìm hiểu về các môn KHTN ở mức độ vận dụng thấp và vận dụng cao, giúp học sinh giải quyết vấn đề trong thực tiễn, tạo nguồn cho đội tuyển học sinh giỏi môn Khoa học tự nhiên.

*** Câu lạc bộ Văn học**

- Hình thức: Mỗi tuần tổ chức cho học sinh sinh hoạt 01 lần.

- Nội dung: Tạo nơi gặp gỡ giao lưu của những học trò, thầy cô giáo yêu văn học để cùng học hỏi, trao đổi kiến thức, về những vấn đề mình tâm đắc. Mở rộng kiến thức sách giáo khoa và trang bị kiến thức chuyên sâu về văn học cho học sinh. Kích thích khả năng sáng tạo, khả năng viết văn của học sinh thông qua các đợt phát động viết tập san. Khơi gợi niềm yêu thích, đam mê văn học và thói quen đọc sách cho các em học sinh. Đưa văn học gần gũi với thực tế đời sống bằng các chuyên đề ngoại khóa. Tạo điều kiện để học sinh tiếp cận với các hoạt động vui học, rèn luyện thêm một số kỹ năng trong giao tiếp, ứng xử, thực hành tạo cho các em học sinh một sân chơi giải trí lành mạnh, thấy được “Mỗi ngày đến trường là một ngày vui”. Giúp các em bắt đầu định hướng nghề nghiệp, phát hiện và bồi dưỡng những cá nhân có năng khiếu giúp các em tự nhận ra giá trị của bản thân, tự trau dồi để phát triển một cách toàn diện. Học sinh nhận ra giá trị đoàn kết thông qua việc sinh hoạt tập thể, sinh hoạt nhóm, qua đó học hỏi kinh nghiệm lẫn nhau trong quá trình làm việc và học tập.

*** Câu lạc bộ bóng đá**

- Hình thức: tổ chức luyện tập 2 buổi/1 tuần.
- Nội dung: Rèn luyện các kỹ năng tấn bóng, sút bóng, chuyền bóng... chia đội để thi đấu.

*** Câu lạc bộ Âm nhạc**

- Hình thức: tổ chức cho học sinh sinh hoạt 1 tháng 2 lần. Tuần 1 và tuần 3 vào sáng Thứ 7.
- Nội dung: Giúp học sinh tự tin trong lĩnh vực ca hát, phát hiện học sinh năng khiếu bộ môn. Tham gia giao lưu đàn, hát, múa, nhảy. Xây dựng đội văn nghệ nòng cốt tham gia các hoạt động văn nghệ của nhà trường và hội diễn các cấp. Phát hiện và bồi dưỡng những cá nhân có năng khiếu và định hướng nghề nghiệp.

*** Câu lạc bộ Mĩ thuật**

- Hình thức: Mỗi tháng tổ chức cho học sinh sinh hoạt 01 lần.
- Nội dung: Rèn cho học sinh kỹ năng vẽ hội họa, phát hiện học sinh có năng khiếu dự thi Nét vẽ xanh. Hướng dẫn học sinh vẽ tranh về các nội dung như: Bác Hồ với thiếu nhi; Khát vọng hòa bình và tình hữu nghị giữa các dân tộc trên thế giới; Mái trường của em, tình cảm đối với thầy cô giáo; Môi trường xanh - sạch - đẹp; Em yêu Thành phố Hồ Chí Minh; Cảnh đẹp quê hương, lễ hội và làng nghề truyền thống của Việt Nam; Biển đảo; Gia đình yêu thương; Ước mơ nghề nghiệp và sân chơi thiếu nhi...

*** Câu lạc bộ Tiếng Anh**

- Hình thức: Mỗi tháng tổ chức cho học sinh sinh hoạt 01 lần vào thứ 7 cuối cùng trong tháng.
- Nội dung: Rèn luyện kỹ năng nói và các kỹ năng giao tiếp giúp học sinh tự tin hơn khi nói tiếng Anh. Tạo nguồn đội tuyển học sinh giỏi môn tiếng Anh.

*** Tích hợp lồng ghép và chương trình địa phương**

Giáo viên các bộ môn Ngữ văn, Lịch sử và Địa lý thực hiện đầy đủ nội dung giáo dục địa phương được quy định trong chương trình giảng dạy; giáo viên môn Giáo dục công dân tổ chức 03 tiết ngoại khóa, thực hành có nội dung phối hợp với thực tiễn địa phương; giáo viên các bộ môn Mĩ thuật, Âm nhạc, Công nghệ, Thể dục lồng ghép, tích hợp các nội dung giáo dục địa phương vào các bài học có liên quan môn học theo tinh thần hướng dẫn của văn bản 5977/BGDĐT- GDTrH ngày 07 tháng 7 năm 2008 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nội dung giáo dục địa phương ở cấp THCS và THPT từ năm học 2008 - 2009.

Giáo viên các bộ môn sử dụng di sản văn hóa trong dạy học theo hướng dẫn số 73/HD-BGDĐT-BVHTTDL ngày 16 tháng 01 năm 2013 của liên Bộ GDĐT, Bộ Văn hóa Thể thao Du lịch. Đặc biệt là ở các môn Lịch sử- Địa lí, Âm nhạc, giáo viên phải nghiên cứu tài liệu hướng dẫn để vận dụng giảng dạy hợp lí, có hiệu quả theo đúng tinh thần chỉ đạo.

Giáo viên bộ môn Âm nhạc triển khai lồng ghép tích hợp đờn ca tài tử, thực hiện Quyết định số 973/QĐ-UBND ngày 13 tháng 3 năm 2018 của ủy ban nhân dân thành phố

về phê duyệt Đề án “Bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam Bộ trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh”.

Thực hiện giáo dục sức khỏe sinh sản vị thành niên, Luật hôn nhân gia đình, Bình đẳng giới được thực hiện đối với bộ môn KHTN và môn Giáo dục công dân theo tinh thần của văn bản số 1703 ngày 08 tháng 10 năm 2020 về hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục. Môn KHTN thực hiện 03 tiết; môn GDCD thực hiện 01 tiết.

* Lưu ý: Môn KHTN dạy giáo dục sức khỏe sinh sản vị thành niên; môn Giáo dục công dân sẽ dạy Luật hôn nhân gia đình và bình đẳng giới. Các nội dung trên được thể hiện trong chương trình của môn học và có thể hiện trong kế hoạch bài dạy.

Thực hiện lồng ghép giảng dạy tích hợp bộ tài liệu trong môn Giáo dục công dân và môn Lịch sử theo tinh thần văn bản số 2338/GDĐT-CTTT, ngày 11 tháng 7 năm 2018 và các nội dung trên phải được thể hiện trong chương trình nhà trường, trong kế hoạch bài dạy. Nhà trường lập kế hoạch kiểm tra việc thực hiện công tác trên.

Hoạt động thể dục thể thao

- Tổ chức phổ cập bơi lội cho 100% học sinh các khối lớp.
- Tổ chức câu lạc bộ thể dục thể thao.

3.6. Giáo dục STEM

Nhà trường thành lập câu lạc bộ Stem gồm 18 học sinh và 5 giáo viên yêu thích nghiên cứu khoa học.

Thực hiện giảng dạy nội dung giáo dục Stem trong nhà trường đối với khối 6, 7, 8.

Hình thức tổ chức: Phối hợp với công ty GaiA cung cấp chương trình và GVCN thực hiện giảng dạy mỗi tuần 1 tiết

3.7. Giảng dạy môn Tin học

Căn cứ Quyết định số 762/QĐ-UBND ngày 08 tháng 3 năm 2021 của ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về phê duyệt Đề án “Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn quốc tế, giai đoạn 2021 - 2030”.

- Giáo viên Tin học được chuẩn hóa đáp ứng yêu cầu dạy chương trình Tin học quốc tế.
- Rà soát, trang bị đủ máy tính có cấu hình mạnh đáp ứng yêu cầu giảng dạy.
- Thực hiện giảng dạy đầy đủ các tiết Tin học của chương trình GDPT 2018.

3.8. Giảng dạy tiếng Anh

Nhóm bộ môn Tiếng Anh thực hiện giảng dạy chương trình tiếng Anh hệ 10 năm; xây dựng các chương trình nhà trường để dạy học tiếng Anh, sử dụng tài liệu dạy học bổ trợ theo hướng dẫn của Thông tư số 21/2014/TT-BGDĐT ngày 07 tháng 7 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; sử dụng và phối hợp sử dụng các bộ tài liệu dạy học trung học

cơ sở bộ môn Tiếng Anh (Spark, Access, I Learn Smart World...) để nâng cao chất lượng và hiệu quả dạy học; thực hiện việc kiểm tra, đánh giá theo Công văn số 5333/BGDĐT-GDTrH ngày 29 tháng 9 năm 2014 và Công văn số 3333/BGDĐT-GDTrH ngày 07 tháng 7 năm 2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Tăng cường môi trường sử dụng tiếng Anh cho giáo viên và học sinh. Khuyến khích học sinh tham gia các kỳ thi lấy chứng chỉ tiếng Anh theo các chuẩn quốc tế.

Đảm bảo các điều kiện tối thiểu về sách giáo khoa, cơ sở hạ tầng và trang thiết bị theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Trang bị cơ sở vật chất: mạng Internet, máy tính, màn hình và đầu chiếu, phần mềm dạy học tiếng Anh; khuyến khích sử dụng thiết bị công nghệ thông tin hỗ trợ việc dạy học tiếng Anh.

3.9. Hoạt động hướng nghiệp, phân luồng học sinh

Giúp học sinh hiểu được ý nghĩa, tầm quan trọng của việc lựa chọn nghề nghiệp tương lai; biết được một số thông tin cơ bản về định hướng phát triển kinh tế - xã hội của Củ Chi, Tp HCM; về thế giới nghề nghiệp, thị trường lao động; về hệ thống giáo dục nghề nghiệp (trung cấp chuyên nghiệp, trung cấp nghề) trên địa bàn huyện.

Tạo điều kiện để học sinh được tiếp cận với kiến thức nghề nghiệp, hình thành các kỹ năng và thái độ đúng đắn để chọn nghề phù hợp với cá nhân, năng lực bản thân và nhu cầu xã hội. Hiểu được ý nghĩa, tầm quan trọng của việc lựa chọn nghề nghiệp, biết cách tìm kiếm thông tin nghề, tự đánh giá được năng lực bản thân và điều kiện gia đình, từ đó có ý thức chủ động và tự tin trong việc xác định khuynh hướng, chọn được hướng đi đúng đắn sau bậc trung học cơ sở, nghề nghiệp tương lai của bản thân.

3.10. Giáo dục khuyết tật học hòa nhập

Xây dựng môi trường giáo dục hòa nhập an toàn, hiệu quả và thân thiện giữa học sinh bình thường với học sinh khuyết tật; giáo dục học sinh lòng yêu thương, biết chia sẻ và giúp đỡ bạn học, thực hiện nội dung giáo dục trẻ khuyết tật học hòa nhập phù hợp với nhu cầu, khả năng của trẻ và điều kiện thực tế của địa phương, nhà trường.

Thực hiện đúng và đầy đủ các nội dung của văn bản số 1481/GDĐT-TrH ngày 16 tháng 5 năm 2016 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn công tác giáo dục hòa nhập. Thực hiện đúng và đầy đủ các nội dung của Thông tư 03/2018/TT- BGDĐT ngày 29 tháng 01 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về Giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật.

Phân công giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn, cán bộ y tế quan tâm, chăm sóc, động viên, khuyến khích việc học tập và tham gia các hoạt động của học sinh học hòa nhập.

Xây dựng môi trường thân thiện giữa học sinh bình thường với học sinh khuyết tật; giáo dục học sinh lòng yêu thương, biết chia sẻ và giúp đỡ bạn học có hoàn cảnh khó khăn. Áp dụng có hiệu quả những kỹ năng đặc thù cho trẻ có các dạng tật khác nhau. Tổ

chức trao đổi, học tập kinh nghiệm, hỗ trợ đồng nghiệp để cùng nhau giải quyết các vấn đề về dạy học hòa nhập và giáo dục trẻ khuyết tật.

Vận dụng quy chế đánh giá, xếp loại học sinh theo hướng tạo điều kiện tối đa để học sinh khuyết tật được tham gia học hòa nhập và có thể học lên lớp sau phổ thông (học nghề, trung cấp chuyên nghiệp, cao đẳng...).

Việc đánh giá xếp loại học sinh khuyết tật sẽ được xem xét theo từng trường hợp cụ thể, không xếp các em vào diện học lực yếu kém, không coi là học sinh ngồi sai lớp.

4. Công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu, kém

4.1. Công tác bồi dưỡng học sinh giỏi

Kế hoạch bồi dưỡng học sinh giỏi được xây dựng ngay từ tháng 6 của năm 2024 với mục tiêu tạo nguồn học sinh giỏi các bộ môn để có lực lượng tham gia dự thi học sinh giỏi cấp huyện, Thành phố

Phân công giáo viên có kinh nghiệm bồi dưỡng học sinh giỏi, xếp thời khóa biểu phù hợp đảm bảo các buổi bồi dưỡng đạt hiệu quả cao.

Tạo điều kiện cho những học sinh được chọn trong đội tuyển dự thi học sinh giỏi cấp thành phố tham dự đầy đủ các buổi học bồi dưỡng theo lịch của Phòng Giáo dục và Đào tạo.

4.2. Công tác phụ đạo học sinh yếu, kém

Nhà trường xây dựng kế hoạch phân công triển khai thực hiện, chú trọng công tác phụ đạo học sinh yếu, kém ngay từ đầu năm học với mục tiêu giảm tỷ lệ học sinh yếu kém ở các bộ môn Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh, KHTN...góp phần nâng cao tỷ lệ học sinh lên lớp thẳng trong toàn trường.

5. Giáo dục Quốc phòng an ninh

Lồng ghép Giáo dục Quốc phòng an ninh theo Thông tư 01/2017/TT- BGDDT thông qua nội dung các môn học: Ngữ văn, Lịch sử-Địa lý, Giáo dục công dân...tập trung vào tinh thần đoàn kết, yêu nước của các thế hệ người Việt Nam trong dựng nước và giữ nước qua các thời kỳ cách mạng; bước đầu hiểu biết về phòng chống cháy nổ, an toàn cá nhân; pháp luật Nhà nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam; quyền lợi, trách nhiệm của công dân với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa; tập trung vào các kiến thức nâng cao kỹ năng sống thông qua hình ảnh lịch sử, các hiện vật mang tính giáo dục, tham quan bảo tàng, nhà truyền thống, các đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân, tổ chức hội thi, hội thao tìm hiểu kiến thức quốc phòng và an ninh.

Tổ chức cho học sinh dâng hương, dâng hoa tại các Khu tưởng niệm, nghĩa trang liệt sĩ...

Phối hợp Hội cựu chiến binh Thị trấn sinh hoạt, tuyên truyền ý nghĩa ngày thành lập Quân đội Nhân dân Việt Nam 22/12, truyền thống địa phương...

6. Đổi mới hình thức tổ chức, phương pháp dạy học

6.1. Đổi mới phương pháp dạy học

Yêu cầu 100% giáo viên sử dụng các phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực trong các giờ dạy. Tập trung dạy cách học, cách nghĩ; bảo đảm cân đối giữa trang bị kiến thức, rèn luyện kỹ năng và định hướng thái độ, hành vi cho học sinh; chú ý việc tổ chức dạy học phân hoá phù hợp các đối tượng học sinh khác nhau; khắc phục lối truyền thụ áp đặt một chiều, ghi nhớ máy móc.

Các tổ, nhóm bộ môn chú ý nghiên cứu vận dụng hiệu quả các phương pháp thực hành, phương pháp dạy học “Bàn tay nặn bột”, phương pháp dạy học theo dự án, phương pháp nghiên cứu khoa học và các kỹ thuật dạy học tích cực vào trong tiết dạy, trong các hoạt động ngoại khóa. Trong năm học, mỗi bộ môn thực hiện ít nhất 02 tiết thao giảng thể hiện các phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực.

Tổ chức các chuyên đề trao đổi học tập kinh nghiệm về việc tổ chức dạy học theo định hướng giáo dục STEM theo hai nhóm bộ môn: tự nhiên và xã hội. Phân công các tổ, nhóm bộ môn nghiên cứu và tổ chức các tiết dạy có vận dụng theo định hướng giáo dục STEM hoặc đưa nội dung giáo dục STEM lồng ghép trong sinh hoạt Câu lạc bộ để hướng dẫn học sinh thực hiện theo hướng dẫn của công văn 3089/BGDĐT-GDTrH ngày 14 tháng 8 năm 2020 của Bộ giáo dục và Đào tạo về việc triển khai thực hiện giáo dục STEM.

Tất cả giáo viên tích cực sử dụng các phần mềm PowerPoint, Active... trong giảng dạy, ứng dụng công nghệ thông tin phù hợp với nội dung bài dạy, sử dụng hiệu quả các thiết bị hiện đại được trang bị ở lớp học. Mỗi tổ, nhóm bộ môn phân công giáo viên sưu tầm, sáng tạo tranh ảnh, video, clip phim tư liệu... phục vụ việc dạy học ứng dụng công nghệ thông tin, tập hợp thành kho học liệu số để giảng dạy cho bộ môn, lưu trữ ở bộ phận thiết bị, được sử dụng như một đồ dùng dạy học, có bổ sung, điều chỉnh hằng năm.

Tất cả giáo viên phải sử dụng 100% đồ dùng dạy học có sẵn một cách khoa học và hiệu quả nhất. Khuyến khích giáo viên tự làm đồ dùng, mô hình dạy học để nâng cao chất lượng tiết dạy.

6.2. Đổi mới hình thức tổ chức dạy học

Đa dạng hóa các hình thức học tập, chú ý các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, nghiên cứu khoa học của học sinh. Chú trọng sử dụng các hình thức dạy học trên cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông phù hợp với điều kiện của nhà trường.

Tổ chức và khuyến khích học sinh tham gia các hoạt động góp phần phát triển năng lực học sinh như: văn hóa - văn nghệ, thể dục - thể thao; các hội thi năng khiếu; các hoạt động giao lưu, các phong trào, cuộc thi trên mạng internet... trên cơ sở tự nguyện, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý và nội dung học tập của học sinh; phát huy sự chủ động và sáng tạo nhằm thúc đẩy học sinh hứng thú học tập, rèn luyện kỹ năng sống, bổ sung hiểu biết về các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc và tinh hoa văn hóa thế giới.

Tiếp tục thực hiện tốt việc sử dụng di sản văn hóa trong dạy học theo Hướng dẫn số 73/HD-BGDDĐT-BVHTTDL ngày 16 tháng 01 năm 2013 của liên Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Văn hóa - Thể thao và Du lịch.

Tăng cường giáo dục đạo đức và giá trị sống, rèn luyện kỹ năng sống, hiểu biết xã hội, tăng cường các hoạt động nhằm giúp học sinh vận dụng kiến thức liên môn vào việc giải quyết các vấn đề thực tiễn. Chú trọng công tác phòng chống đuối nước và tiếp tục triển khai phổ cập bơi cho học sinh ở khối 6, 7 và nâng cao ở các khối lớp khác; tổ chức lồng ghép các hoạt động thể dục thể thao học sinh, Hội khỏe Phù Đổng, các trò chơi dân gian... đa dạng và phong phú.

Khuyến khích giáo viên hướng dẫn học sinh tham gia cuộc thi nghiên cứu khoa học, khéo tay kỹ thuật dành cho học sinh trung học.

7. Đổi mới kiểm tra đánh giá (QĐ, Quy chế kiểm tra đánh giá đính kèm)

Các tổ, nhóm bộ môn xây dựng kế hoạch kiểm tra đánh giá học sinh theo thông tư Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 7 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông.

Kế hoạch kiểm tra đánh giá của các bộ môn phải thể hiện rõ: nội dung kiến thức cần kiểm, không kiểm tra, đánh giá đối với các nội dung phải thực hiện tinh giản và các nội dung hướng dẫn học sinh tự học ở nhà theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Thời gian kiểm tra, thời lượng kiểm tra, hình thức kiểm tra, cách thức đánh giá cho điểm cho từng bài kiểm tra thường xuyên, kiểm tra giữa kỳ, kiểm tra cuối kỳ. Kế hoạch kiểm tra đánh giá của bộ môn phải thông tin công khai đến toàn thể học sinh.

Kiểm tra, đánh giá thường xuyên được thực hiện theo hình thức trực tiếp hoặc trực tuyến thông qua: hỏi - đáp, viết, thuyết trình, thực hành, thí nghiệm, sản phẩm học tập. Số lần kiểm tra, đánh giá thường xuyên không giới hạn. Tuy nhiên giáo viên không tổ chức cho học sinh thực hiện quá nhiều lần kiểm tra để tránh tăng áp lực học tập cho học sinh.

Kiểm tra, đánh giá định kì, gồm kiểm tra, đánh giá giữa kì và kiểm tra, đánh giá cuối kì, được thực hiện thông qua: bài kiểm tra (trên giấy hoặc trên máy tính), bài thực hành, dự án học tập. Thời gian làm bài kiểm tra, đánh giá định kì bằng bài kiểm tra trên giấy hoặc trên máy tính từ 45 phút đến 90 phút, đối với môn chuyên tối đa 120 phút.

Thực hiện nghiêm túc việc xây dựng đề kiểm tra định kì theo ma trận. Đề kiểm tra bao gồm các câu hỏi, bài tập 4 mức độ yêu cầu: Nhận biết, Thông hiểu, Vận dụng và vận dụng cao. Đồng thời thực hiện đổi mới việc đánh giá, kiểm tra theo hướng liên môn, tích hợp, vận dụng thực tiễn. Riêng đối với các bộ môn Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh khối 9 cần chú ý bám sát cấu trúc đề tuyển sinh 10 do Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh định hướng.

Đối với bài thực hành, dự án học tập phải có hướng dẫn và tiêu chí đánh giá trước khi thực hiện.

Trong quá trình thực hiện các hoạt động dạy học, giáo dục, giáo viên cần coi trọng việc quan sát và hướng dẫn học sinh tự quan sát các hoạt động và kết quả hoạt động học tập, rèn luyện của các em; nhận xét định tính và định lượng về kết quả hoạt động, qua đó

đề xuất hoặc triển khai kịp thời các hướng dẫn, góp ý, điều chỉnh nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động học tập, rèn luyện của học sinh. Căn cứ vào mức độ phát triển năng lực của học sinh ở từng học kỳ và từng khối lớp, giáo viên xác định tỉ lệ các câu hỏi, bài tập theo các mức độ yêu cầu trong các bài kiểm tra trên nguyên tắc đảm bảo sự phù hợp với đối tượng học sinh và tăng dần tỉ lệ các câu hỏi, bài tập ở mức độ yêu cầu vận dụng sáng tạo. Chủ động lựa chọn một cách hợp lý, phù hợp các hình kiểm tra đánh giá. Khi chấm bài kiểm tra phải có phần nhận xét, động viên sự cố gắng tiến bộ của học sinh. Chú ý hướng dẫn học sinh đánh giá lẫn nhau và biết tự đánh giá năng lực của mình.

Các bộ môn xây dựng ma trận, đặc tả của đề đáp ứng theo mức độ cần đạt của môn học, hoạt động giáo dục theo quy định.

Các tổ, nhóm bộ môn chủ động trong việc xây dựng ngân hàng đề kiểm tra định kì ở các bộ môn, đặc biệt là các môn thi tuyển vào lớp 10. Hướng dẫn cho giáo viên, học sinh tích cực tham khảo những câu hỏi, bài tập, đề thi, kế hoạch bài dạy, tài liệu tham khảo có chất lượng trên website của Bộ Giáo dục và Đào tạo (<http://truongtructuyen.edu.vn/>); khuyến khích giáo viên xây dựng và sử dụng kho học liệu số toàn ngành, ngân hàng câu hỏi trực tuyến dùng chung và đóng góp vào hệ tri thức Việt số hoá quốc gia tại địa chỉ <http://tracnghiem.itrithuc.vn/> (theo công văn 4363/GDĐT-GDTrH ngày 13 tháng 12 năm 2018 của Sở Giáo dục và Đào tạo).

Xây dựng đề kiểm tra, biểu điểm đánh giá phù hợp với đối tượng học sinh hòa nhập khuyết tật. Thực hiện kiểm tra, đánh giá phù hợp với năng lực, vừa sức đối với học sinh khuyết tật hòa nhập hoặc học sinh đặc biệt khó khăn trong tiếp nhận kiến thức, kĩ năng. Có thể đánh giá học sinh khuyết tật hòa nhập thông qua điểm số hoặc chỉ thông qua nhận xét. Những môn học hoặc hoạt động giáo dục mà học sinh khuyết tật không có khả năng đáp ứng yêu cầu chung được đánh giá theo kết quả thực hiện Kế hoạch giáo dục cá nhân. Không đánh giá những nội dung môn học, môn học hoặc nội dung giáo dục được miễn.

Chỉ đạo và tổ chức chặt chẽ, nghiêm túc, đúng quy chế ở tất cả các khâu ra đề, coi, chấm và nhận xét, đánh giá học sinh trong việc kiểm tra; đảm bảo thực chất, khách quan, trung thực, công bằng, đánh giá đúng năng lực và sự tiến bộ của học sinh.

Thực hiện tổ chức khảo sát chất lượng học sinh theo yêu cầu chung

8. Nâng cao chất lượng hoạt động chuyên môn và sinh hoạt tổ nhóm

8.1. Thực hiện dạy tốt, thao giảng, hội giảng, dạy học theo chủ đề

Giáo viên chọn bài, bàn bạc thống nhất với các thành viên trong tổ xác định các tiêu chí cần thực hiện (sử dụng đồ dùng dạy học, thảo luận nhóm, bài tập củng cố, nội dung lồng ghép, tích hợp vào bài dạy...)

Tổ chức rút kinh nghiệm nghiêm túc, có hiệu quả. Chú trọng đánh giá hoạt động học tập của học sinh, không đánh giá tiết dạy giáo viên.

Mỗi tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch và thực hiện tối thiểu 01 chuyên đề cấp trường/năm học (chuyên đề về hướng dẫn phương pháp học tập bộ môn, chuyên đề về

hướng dẫn học sinh ôn tập, chuyên đề về giáo dục kỹ năng sống, dạy học theo định hướng giáo dục Stem ..).

Mỗi giáo viên thực hiện ít nhất 01 tiết thao giảng, hội giảng hay tiết dạy tốt/năm học (có ứng dụng công nghệ thông tin).

Ngoài ra mỗi bộ môn thực hiện nghiêm túc chuyên đề hay thao giảng cấp huyện theo kế hoạch phân công của Phòng Giáo dục và Đào tạo Củ Chi. Phát động phong trào thi đua dạy tốt, học tốt.

8.2. Sinh hoạt tổ nhóm

Thực hiện sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học. không tập trung vào việc đánh giá giờ học, xếp loại giáo viên mà nhằm khuyến khích giáo viên tìm ra nguyên nhân tại sao học sinh chưa đạt kết quả như ý muốn và có biện pháp để nâng cao chất lượng dạy học, tạo cơ hội cho học sinh tham gia vào quá trình học tập; giúp giáo viên có khả năng điều chỉnh nội dung, phương pháp dạy học cho phù hợp với đối tượng học sinh của lớp, trường mình..

Giúp GV rèn luyện, củng cố, phát triển kỹ năng quan sát; hiểu học sinh hơn. Đồng thời, giúp GV tích lũy kinh nghiệm, nâng cao năng lực chuyên môn và đổi mới phương pháp dạy học, kỹ thuật dự giờ theo hướng dạy học tích cực, lấy việc học của trẻ làm trung tâm khi tham gia sinh hoạt chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học.

Đổi mới trong sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học, không chỉ bảo đảm cho tất cả học sinh có cơ hội tham gia thực sự vào quá trình học tập, giáo viên có thể quan tâm đến khả năng học tập của từng học sinh, đặc biệt những học sinh có khó khăn về học tập mà còn tạo cơ hội cho tất cả giáo viên nâng cao năng lực chuyên môn, kỹ năng sư phạm và phát huy khả năng sáng tạo trong việc áp dụng các phương pháp, kỹ thuật dạy học thông qua việc dự giờ, trao đổi, thảo luận, chia sẻ sau khi dự giờ, từ đó nâng cao chất lượng dạy và học của nhà trường.

Các tổ sinh hoạt chuyên môn hàng tuần, hàng ngày để tháo gỡ những khó khăn khi giáo viên hoặc cha mẹ học sinh gặp phải mà chưa giải quyết được trong quá trình hướng dẫn học sinh học tập.

Năm học 2024 - 2025, nhà trường phân bổ tổ nhóm chuyên môn cụ thể như sau: Có 03 tổ chuyên môn: tổ Xã hội, tổ Tự nhiên-Năng khiếu-Ngoại ngữ, tổ Công nghệ -Toán-Tin học với 12 nhóm, cụ thể như sau:

STT	TỔ CHUYÊN MÔN	NHÓM CHUYÊN MÔN
1	Tổ Xã hội	Nhóm Ngữ Văn
		Nhóm Lịch sử-Địa lý
		Nhóm GD&ĐT

2	Tổ Tự nhiên-Năng khiếu- Ngoại ngữ	Nhóm GDĐP
		Nhóm HĐTN, HN
		Nhóm KHTN
		Nhóm Ngoại ngữ
		Nhóm Nghệ thuật
		Nhóm GDTC
3	Tổ Công nghệ -Toán-Tin học	Nhóm Toán
		Nhóm Tin học
		Nhóm CN

Thực hiện sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn 02 tuần/01 lần. Sinh hoạt tổ vào ngày chuyên môn.

Tổ trưởng đăng ký trước với Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng về lịch họp tổ, nhóm thông báo ít nhất 02 ngày để cán bộ quản lý nhà trường sắp xếp cùng tham dự.

Tổ trưởng chuẩn bị kỹ nội dung triển khai, cùng tổ thảo luận, ý kiến thống nhất trong hoạt động tổ và cùng thực hiện.

Thực hiện sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, đảm bảo nề nếp, nội dung chất lượng sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học; nội dung sinh hoạt chuyên môn phải được thể hiện rõ trong các biên bản họp tổ, nhóm; đặc biệt các tiết thao giảng, chuyên đề, hội giảng, Stem, trải nghiệm, các bài khó, vận dụng các phương pháp dạy học tích cực nhằm bồi dưỡng nâng cao trình độ nghiệp vụ cho giáo viên.

Giáo viên tập huấn và tham gia trao đổi chuyên môn qua “Trường học kết nối”.

Tổ chuyên môn kiểm tra kế hoạch giáo dục của giáo viên trong mỗi lần họp tổ và có yêu cầu thành viên trong tổ báo cáo việc thực hiện chương trình, cuối tháng nhận xét đánh giá và có báo cáo kịp thời qua Phó Hiệu trưởng phụ trách các tổ chuyên môn.

Tổ chuyên môn kiểm tra kế hoạch bài dạy của giáo viên vào ngày họp tổ. Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng kiểm tra 01 lần/học kì hoặc kiểm tra đột xuất nhằm mục đích xây dựng, giúp đỡ nhau thực hiện tốt bài dạy.

Đảm bảo 100% các buổi sinh hoạt của tổ chuyên môn được tổ chức sinh hoạt theo hướng nghiên cứu bài học, xây dựng các tiết dạy để học tập, trao đổi về chuyên môn. Các bộ môn thống nhất lựa chọn các bài dạy khó để nghiên cứu và lồng ghép trong hoạt động dạy tốt, thao giảng.

9. Phân công thực hiện các chuyên đề, hội thi, phong trào

9.1. Thực hiện chuyên đề cụm, chuyên đề huyện

STT	Tổ thực hiện	Nội dung	Thời gian	GV thực hiện	Ghi chú
-----	--------------	----------	-----------	--------------	---------

1	Tổ Xã Hội	Dạy viết đoạn văn chia sẻ cảm nghĩ về một bài thơ 8 chữ	Tuần 5	Nguyễn Thị Thúy Hằng	Cấp trường
2	Tổ Tự nhiên-Năng khiếu-Ngoại ngữ	Các biện pháp cải thiện kỹ năng đọc hiểu cho HS trong môn Tiếng Anh 9	Tuần 12	Thái Thạch Thảo	Cấp trường
3	Tổ Công nghệ-Toán-Tin	Tính chỉ số đánh giá thể trạng BMI và tính điểm trung bình	Tuần 13	Lê Anh Khoa	Cấp huyện

9.2. Tham gia hội thi, phong trào

- Các bộ môn tham gia bồi dưỡng học sinh giỏi.
- Bộ môn Tiếng Anh cần chú ý khuyến khích, bồi dưỡng và tạo điều kiện cho học sinh tham gia các cuộc thi chuẩn quốc tế như Cambridge (KET, PET), PTE, TOEFL JUNIOR...
- Bộ môn Tin học lựa chọn và bồi dưỡng học sinh tham gia các cuộc thi như: Tin học trẻ, Hour of code, Khéo tay kỹ thuật (ICT Crocodile); khuyến khích học sinh tham gia các kì thi lấy các chứng chỉ quốc tế.
- Các hội thi dự kiến trong năm học:

stt	Tên hội thi	Cấp trường, Cấp huyện, Thành Phố Thời gian (Dự kiến)	Bộ phận, cá nhân phụ trách thực hiện
1	Giáo viên dạy giỏi cấp huyện	11/2024	GVCN các khối lớp
2	Văn hay chữ tốt	11/2024	Nhóm Ngữ văn
3	Giải toán trên máy tính cầm tay	11/2024	Thầy Thục
4	Thiết kế chủ đề dạy học tích hợp STEM	11/2024	Nhóm KHTN
5	Lớn lên cùng sách	12/2024	Nhóm Ngữ văn
6	Khoa học kỹ thuật	12/2024	Nhóm KHTN
7	Khéo tay kỹ thuật	12/2025	Nhóm Công nghệ, cô Nhi
8	Học sinh giỏi bộ môn lớp 9	11/2024, 3/2025	GV bồi dưỡng các bộ môn
9	Nét vẽ xanh	1/2025	GV Mỹ thuật.

III. TÓM TẮC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm của các thành viên:

1.1. Đối với Hiệu trưởng

- Xây dựng dự thảo kế hoạch, tổ chức lấy ý kiến của các thành viên trong nhà trường để hoàn thiện kế hoạch và triển khai thực hiện kế hoạch dạy học, kế hoạch giáo dục trong nhà trường, kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch.
- Liên hệ với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan để tổ chức các hoạt động trải nghiệm cho học sinh.
- Xây dựng kế hoạch và chỉ đạo thực hiện công tác kiểm tra nội bộ trường học.
- Tổ chức các hoạt động hội thi, hội giảng trong năm học.
- Xây dựng tiêu chí thi đua trong nhà trường.
- Ban hành các Quyết định thành lập tổ chuyên môn, bổ nhiệm các chức danh tổ trưởng chuyên môn, nhóm trưởng bộ môn.
- Quyết định phân công giáo viên chủ nhiệm lớp, phân công giảng dạy các môn học và các hoạt động giáo dục.

1.2. Đối với Phó Hiệu trưởng

- Quản lý chỉ đạo các hoạt động chuyên môn, thư viện, thiết bị, quản lý các phần mềm liên quan đến các hoạt động giáo dục.
- Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, kế hoạch bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh có năng khiếu, phụ đạo học sinh yếu và các hoạt động khác có liên quan đến giáo dục...
- Chỉ đạo các tổ chuyên môn hoạt động theo đúng Điều lệ trường trung học.
- Tổ chức kiểm tra các hoạt động liên quan đến chuyên môn.
- Hàng tháng họp thống nhất các nội dung chuyên môn với các tổ.
- Duyệt tất cả các kế hoạch của tổ/nhóm bộ môn, tổ chức các cuộc hội thảo, trải nghiệm bộ môn, trải nghiệm hướng nghiệp, chuyên đề cấp tổ, cấp trường tổ chức trong năm học.

1.3. Tổ trưởng tổ chuyên môn

- Chủ trì xây dựng kế hoạch giáo dục hoạt động năm học của tổ chuyên môn.
- Tổ chức cho các nhóm xây dựng kế hoạch giáo dục bộ môn, kí duyệt kế hoạch giáo dục cá nhân của giáo viên và trình Hiệu trưởng nhà trường phê duyệt.
- Chủ trì xây dựng kế hoạch dạy học tích hợp liên môn, kế hoạch dạy học trải nghiệm theo môn học.
- Tổ chức sinh hoạt tổ chuyên môn 02 tuần/01 lần. Chú trọng việc đổi mới phương

pháp, hình thức dạy học; đổi mới kiểm tra đánh giá. Tập trung vào việc tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học.

1.4. Giáo viên chủ nhiệm

- Chủ động liên lạc, hướng dẫn tới từng cha mẹ học sinh hình thức học qua Internet, hướng dẫn học sinh tự học theo tài liệu hướng dẫn của nhà trường.
- Thông qua cha mẹ học sinh, nhắc nhở thường xuyên học sinh tích cực học tập.
- Nhận thông tin phản hồi của cha mẹ học sinh và học sinh về các vấn đề liên quan đến việc phòng, chống dịch bệnh và báo cáo kịp thời với lãnh đạo nhà trường và các cơ sở y tế của địa phương.
- Phối hợp với giáo viên bộ môn tổ chức và giám sát lớp học.

1.5. Giáo viên bộ môn

- Thực hiện sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học.
- Phối hợp thường xuyên với giáo viên chủ nhiệm lớp để xây dựng kế hoạch bài dạy phù hợp với từng đối tượng học sinh.
- Thực hiện kế hoạch bài dạy và kiểm tra đánh giá theo thống nhất chung của tổ chuyên môn. Có điều chỉnh cho phù hợp đối với thực tế lớp mà giáo viên đang giảng dạy.
- Khuyến khích giáo viên xây dựng kế hoạch bài dạy theo chủ đề thay cho kế hoạch của từng tiết dạy vì người học có thể tự học qua hệ thống và liên quan đến các vấn đề công nghệ cho nên cần tổ chức khóa học một cách nhất quán từ việc đưa ra yêu cầu, hướng dẫn học tập đến sắp xếp, bố cục nội dung, sử dụng công nghệ, cách thức kiểm tra đánh giá.

1.6. Đối với Tổng phụ trách Đội

- Xây dựng kế hoạch chào cờ đầu tuần, tham mưu cho Hiệu trưởng về việc phân công các thành viên tham gia chuẩn bị nội dung chào cờ.
- Tổ chức đại hội Liên đội và các hoạt động tại nhà trường.
- Kien toàn Ban chỉ huy Liên đội để thúc đẩy các hoạt động Đội của nhà trường.
- Xây dựng tiêu chí thi đua của Liên đội.

1.7. Đối với nhân viên Thư viện - Thiết bị

- Tham mưu cho Hiệu trưởng về kế hoạch trang bị sách giáo khoa, tài liệu tham khảo và các thiết bị dạy học phục vụ việc giảng dạy theo chương trình giáo dục phổ thông năm 2018.
- Quản lý mọi hoạt động của thư viện, thiết bị.
- Xây dựng các kế hoạch hoạt động liên quan đến hoạt động của thư viện, thiết bị dạy học. Khuyến khích học sinh tích cực tham gia các hoạt động đọc sách. Tổ chức Ngày

hội đọc sách.

2. Công tác phối hợp với các bên liên quan

- Nhà trường chủ động tham mưu cho chính quyền địa phương tạo mọi điều kiện tốt nhất để các hoạt động giáo dục của nhà trường đạt hiệu quả cao nhất.
- Phối hợp với Ban đại diện cha mẹ học sinh, các doanh nghiệp trên địa bàn, các tổ chức đoàn thể để tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cho học sinh.
- Phối hợp Công an xã, thị trấn để giữ gìn an ninh trật tự trước cổng trường.

3. Công tác kiểm tra, giám sát

Việc giám sát đánh giá và điều chỉnh kế hoạch giáo dục được thực hiện thường xuyên trong suốt năm học kết hợp với hoạt động tự đánh giá trong quản lí chất lượng trường trung học cơ sở.

Hiệu trưởng thực hiện hoạt động giám sát, đánh giá việc thực hiện kế hoạch giáo dục thường xuyên hàng ngày, hàng tuần thông qua kiểm tra sổ đầu bài, dự giờ thăm lớp, kiểm tra hồ sơ chuyên môn của giáo viên, qua học sinh, cha mẹ học sinh...

Làm tốt công tác kiểm tra nội bộ, các thành viên trong ban kiểm tra nội bộ cần làm tốt nhiệm vụ.

Mỗi giáo viên luôn quan tâm rà soát, tự kiểm tra việc thực hiện kế hoạch của mình để có điều chỉnh và phản ánh kịp thời với tổ chuyên môn, lãnh đạo nhà trường.

4. Chế độ thông tin báo cáo

Tổ trưởng chuyên môn định kỳ báo cáo Hiệu trưởng về tình hình của tổ, có các ý kiến tham mưu đề xuất kịp thời về các công việc có liên quan đến thực hiện đổi mới hoạt động dạy học trong nhà trường.

Định kỳ báo cáo theo tuần, tháng, học kỳ để Hiệu trưởng tổng hợp báo cáo cấp trên kịp thời.

IV. LỊCH CÔNG TÁC CHUYÊN MÔN NĂM HỌC 2024-2025

Tháng	Nội dung chính
7/2024	- Bồi dưỡng học sinh giỏi dự thi cấp huyện theo kế hoạch. - Tham gia bồi dưỡng, tập huấn cán bộ quản lý, giáo viên THCS, thực hiện Chương trình GDPT 2018, bồi dưỡng GV thực hiện Chương

Tháng	Nội dung chính
	trình, SGK lớp 9 theo yêu cầu của Bộ GDĐT và kế hoạch của Sở GDĐT. - Tổ chức tham quan hè cho CB-GV-NV. - Tổ chức ôn tập, kiểm tra và xét duyệt kết quả kiểm tra lại.
8/2024	- Các tổ chuyên môn sắp xếp đồ dùng dạy học, triển khai nội dung chuyên môn, soạn kế hoạch bài dạy chuẩn bị cho năm học 2024-2025. - Xây dựng các kế hoạch thực hiện nhiệm vụ và triển khai các văn bản chỉ đạo hoạt động giảng dạy, giáo dục bậc THCS. - Tổng kết năm học 2023 - 2024 và triển khai nhiệm vụ 2024 - 2025. - Chuẩn bị các điều kiện về đội ngũ, cơ sở vật chất cho năm học mới theo kế hoạch thời gian năm học của UBND TP. - Bồi dưỡng học sinh giỏi dự thi cấp huyện theo kế hoạch .
9/2024	- Bắt đầu năm học 2024 - 2025 (tập trung học sinh 26/8/2024, ngày 05/9/2023 khai giảng) - Tham gia họp chuyên môn và tập huấn chuyên môn đầu năm học. - Ký duyệt hồ sơ chuyên môn các tổ và GV. - Thực hiện các báo cáo đầu năm học, hoàn chỉnh dữ liệu trên hệ thống thông tin, hoàn chỉnh hồ sơ dữ liệu sinh hoạt chuyên môn. - Dự hội thảo chuyên đề, tập huấn cán bộ, nhân viên phụ trách hồ sơ học vụ, thư viện. - Bồi dưỡng học sinh giỏi dự thi cấp huyện theo kế hoạch. - Thực hiện chuyên đề cấp trường môn Ngữ văn.
10/2024	- Ký duyệt hồ sơ chuyên môn các tổ và GV. - Bồi dưỡng học sinh giỏi dự thi cấp huyện theo kế hoạch. - Thực hiện kiểm tra nội bộ theo kế hoạch. - Thực hiện chuyên đề cấp huyện môn Toán.
11/2024	- Tham gia kỳ thi học sinh giỏi cấp huyện. - Tham gia thi GV dạy giỏi cấp huyện. - Ký duyệt hồ sơ chuyên môn các tổ và GV. - Thực hiện kiểm tra nội bộ theo kế hoạch. - Tổ chức kiểm tra giữa kì I (Văn, Toán, Anh) - Thực hiện chuyên đề cấp trường môn Tiếng Anh. - Tham gia hội thi “Giải toán máy tính cầm tay” và ”Văn hay chữ tốt” cấp huyện

Tháng	Nội dung chính
12/2024	- Ký duyệt hồ sơ chuyên môn các tổ và GV. - Tổ chức kiểm tra cuối kỳ I. - Tham gia thi cấp thành phố Cuộc thi khoa học kỹ thuật dành cho học sinh trung học. - Bồi dưỡng học sinh giỏi dự thi cấp TP. (Nếu có) - Tham gia Hội thi “Khéo tay Kỹ thuật” lần 12 cấp THCS cấp huyện. - Tham gia Hội thi ” Lớn lên cùng sách” lần thứ X cấp huyện.
01/2025	- Tổ chức sơ kết học kỳ I. - Thi Nét vẽ xanh vòng sơ khảo cấp huyện. - Ký duyệt hồ sơ chuyên môn các tổ và GV. - Tham gia hội trại 9/1 - Bồi dưỡng học sinh giỏi dự thi cấp TP. (Nếu có) - Hoàn thành hồ sơ kiểm tra nội bộ HK I.
02/2025	- Tham gia Hội thi triển lãm đồ dùng dạy học tự làm. - Nghỉ tết. - Bồi dưỡng học sinh giỏi dự thi cấp TP. (Nếu có) - Ký duyệt hồ sơ chuyên môn các tổ và GV. - Thực hiện kiểm tra nội bộ theo kế hoạch.
3/2025	- Thi học sinh giỏi lớp 9 cấp Thành phố. - Tham gia hội thi “Hùng biện Tiếng Anh” cấp huyện. - Tham gia vòng chung kết Hội thi “Sáng tác ảnh Tuổi xanh” lần 16. - Tham gia thi Nét vẽ xanh cấp Thành phố. - Tham gia hội thi “Kể chuyện theo sách” cấp huyện - Ký duyệt hồ sơ chuyên môn các tổ và GV. - Thực hiện kiểm tra nội bộ theo kế hoạch. - Thực hiện chuyên đề thao giảng cấp trường. - Tổ chức kiểm tra giữa kỳ I (Văn, Toán, Anh)
4/2025	- Tổ chức kiểm tra cuối kỳ II. - Ký duyệt hồ sơ chuyên môn các tổ và GV. - Thực hiện tổng kết công tác kiểm tra nội bộ.
5/2025	- Xây dựng kế hoạch xét Tốt nghiệp THCS, thi tuyển sinh lớp 10 THPT - Tổ chức xét duyệt kết quả 2 mặt giáo dục.

Tháng	Nội dung chính
	- Tập trung ôn tập, rèn luyện cho học sinh lớp 9, thi tuyển sinh 10 - Xét tốt nghiệp THCS. - Báo cáo tổng kết năm học 2024-2025
6/2025	- Cử GV tham gia coi thi kỳ thi tuyển sinh lớp 10, Thi Trung học phổ thông quốc gia. - Tổ chức thi tuyển sinh 10.
7/2025	- Tổ chức ôn tập, kiểm tra lại khối 6,7,8 xét duyệt kết quả lên lớp sau kiểm tra lại. - Tổ chức tham quan hè cho CB-GV-NV - Tham gia hoạt động Hè và chuẩn bị tựu trường năm học mới.

Trên đây là kế hoạch giáo dục của Trường THCS Thị Trấn, đề nghị tất cả cán bộ, giáo viên, nhân viên quán triệt, thực hiện nghiêm túc, đồng bộ, có hiệu quả ./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT huyện Củ Chi;
- Bí thư Chi bộ, CBQL;
- Các TTCM, TTVP, Các đoàn thể;
- Niêm yết TB;
- Lưu: VT, TTTThuy03.

HIỆU TRƯỞNG

(Đã ký)

Nguyễn Ngọc Tú

**DUYỆT CỦA HỘI ĐỒNG TRƯỜNG
THAY MẶT HĐT
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Ngọc Tú